TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **12**/2018/QĐ-PT	*Đồng Nai, ngày 21 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Thu Hương**

Các Thẩm phán: Bà **Hà Thảo Quyên**

Ông **Vũ Hồng Luyến**

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 152/2018/HNGĐ-ST ngày 22/5/2018 về việc "Xin ly hôn, chia tài sản chung" của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất bị kháng cáo như sau:

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, nguyên đơn là bà Trần Thị T kháng cáo đối với bản án sơ thẩm, xin được rút lại đơn xin ly hôn, không yêu cầu chia tài sản chung và con chung.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 21/8/2018, nguyên đơn đồng thời là người kháng cáo là bà Trần Thị T có ý kiến xin được rút đơn khởi kiện .

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 21/8/2018, bị đơn là ông Trần Q có ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH

1-/ Hủy bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 152/2018/HNGĐ-ST ngày 22/5/2018 về việc "*Xin ly hôn, chia tài sản chung*" của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất và đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thu lý số 30/2018/TLPT-HNGĐ ngày 12/7/2018 về việc: "*Xin ly hôn, chia tài sản chung"* giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1959.

Hộ khẩu thường trú: Số F, ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Số B, ấp N, xã Q, huyện T, Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Q**, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Số F, ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2-/ Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị T phải chịu 17.784.914đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001160 ngày 27/11/2013 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Bà T phải nộp tiếp 5.789.914 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Trần Q phải chịu 17.784.914 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng ông Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 17.984.914 đồng.

Bà Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ theo biên lai 001159 ngày 27/11/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất. Bà Trần Thị T đã nộp đủ án phí.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Thị T phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 008739 ngày 06/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị T 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 008739 ngày 06/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Thống Nhất;
- Chi cục THADS huyện Thống Nhất;
- UBND xã Q, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Thu Hương